

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 05/2017/HS-ST

Ngày: 30/10/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lâm; Bà Hoàng Thị Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên

Ngày 30/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2017/HSST, ngày 13/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/HSST-QĐ ngày 17/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Hờ A T (Tên gọi khác: Hờ A C); sinh năm 1973;

Nơi ĐKKHKT: Bản Sam Sầu, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hờ A Cá (đã chết) và bà Cứ Thị Lia, sinh năm: 1934; Vợ G Thị Dung; Bị cáo có 06 con lớn nhất năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Có một tiền án cụ thể:

Ngày 20/01/2014, Hờ A T bị Tòa án nhân dân huyện Than xử phạt 42 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 18/2014/HSST ngày 20/01/2014 . Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/7/2017, tạm giam từ ngày 18/7/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt)

2. Vàng Thị C (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1978;

Nơi ĐKKHKT: Bản Sấp Ngựa 1, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A Vừ (đã chết) và bà G Thị Bâu (đã chết); Chồng G A Chua; Bị cáo có 05 con lớn nhất năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/7/2017, Vàng Thị C được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người làm chứng:

- Châu Văn T - Sinh năm: 1986; Trú tại: Bản Mường 3, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Thảo A G - Sinh năm: 1986; Trú tại: Bản Noong Quài, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Đều vắng mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Thị C: Ông Vừ A D

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/7/2017, tại thôn Cẩm Trung 3, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản về hành vi vi phạm hành chính đối với Thảo A G, sinh năm 1986, trú tại bản Noong Quài, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và Châu Văn T, sinh năm: 1986, trú tại bản Mường 3, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu về hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng thu giữ là 01 gói Thuốc phiện. Tại cơ quan điều tra, G và T khai nguồn gốc số Thuốc phiện trên là mua của Hồ A T trú tại bản Sam Sầu, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu với giá 150.000 đồng, mục đích để sử dụng. Căn cứ lời khai của G, T phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được. Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với Hồ A T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Hồ A T khai nhận: Sáng ngày 13/7/2017, Hồ A T đi lên nhà Vàng Thị C tại bản Sấp Ngựa 1, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mục đích hỏi mua thuốc phiện để sử dụng và bán kiếm lời. T hỏi mua của C 01 gói thuốc phiện giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Thuốc phiện T mang về nhà cầu một ít sử dụng, số Thuốc phiện còn lại T giấu tại bộ bàn đèn để trong buồng ngủ của T không cho ai biết. Đến ngày 14/7/2017 T đang ở nhà thì có Thảo A G, Châu Văn T đến hỏi mua Thuốc phiện sử dụng. T đưa cho T số tiền 150.000 đồng (trong đó T góp 100.000 đồng, G góp 50.000 đồng) T nhận tiền rồi đi vào trong buồng ngủ lấy gói Thuốc phiện ra bán cho G và T.

Sau khi mua được Thuốc phiện G và T cất giấu trong người rồi về nhà T ngủ qua đêm. Sáng ngày 15/7/2017 G, T đi tìm công cụ sử dụng Thuốc phiện thì bị Cơ quan điều tra công an huyện Than Uyên phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép 0.05 gam Thuốc phiện.

Qua lời khai của T Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ và có đủ căn cứ xác định Vàng Thị C, sinh năm:

1978, trú tại bản Sấp Ngựa 1, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 27/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Than Uyên đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh khám xét đối với Vàng Thị C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét thu giữ 01 gói Thuốc phiện trên thanh xà gỗ trong bếp tại nơi ở của C.

Tại cơ quan điều tra, Vàng Thị C khai nhận: Khoảng 12 giờ trưa ngày 11/7/2017, C gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch. Sau đó C hỏi mua của người đàn ông đó 01 gói Thuốc phiện với giá 300.000 đồng, mục đích làm thuốc cho gia súc, gia cầm và bán kiếm lời. Mua được Thuốc phiện, C mang về nhà cất giấu không cho ai biết. Đến sáng ngày 13/7/2017, có Hờ A T đến hỏi mua Thuốc phiện, C đã lấy gói Thuốc phiện cầu một ít bán cho T với giá 100.000 đồng. Số Thuốc phiện còn lại C cất giấu trên thanh xà gỗ trong bếp, đến ngày 27/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Than Uyên khám xét nơi ở của C đã thu giữ số Thuốc phiện còn lại là 1,48 gam. Đối với số tiền 100.000 đồng C bán Thuốc phiện cho T thì C đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 15/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Châu Văn T; Thảo A G, sau khi cân tịnh xác định: 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc có khối lượng 0,05 gam. Ngày 27/7/2017, mở niêm phong vật chứng thu giữ của Vàng Thị C cân tịnh xác định: 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc có khối lượng 1,48 gam.

Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,05 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của T, G và trích 0,30 gam trong tổng số 1,48 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của C gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 320/GĐMT ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ *Mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Châu Văn T và Thảo A G gửi đến giám định là Thuốc phiện*”. và “ *01 mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Thị C gửi đến giám định là Thuốc phiện*”

Tại bản kết luận giám định số 310/GĐ - KTHS ngày 09/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ *Số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hờ A T gửi đến giám định đều là tiền thật (do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành)*”.

Bản cáo trạng số: 77/CT - VKS ngày 13/10/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Hờ A T, Vàng Thị C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vàng Thị C đã mua trái phép 01 gói Thuốc phiện của một người không rõ lai lịch ở đâu với giá 300.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời và làm thuốc cho gia súc, gia cầm. C đã bán trái phép một gói Thuốc phiện có khối lượng 0,05 gam cho Hồ A T thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Số thuốc phiện còn lại là 1,48 gam, thì bị Công an huyện Than Uyên khám xét thu giữ. Hồ A T sau khi mua Thuốc phiện của C, T bán trái phép gói Thuốc phiện đó cho Châu Văn T, Thào A G để được hưởng lợi số tiền 150.000 đồng. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của các bị cáo Hồ A T, Vàng Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với bị cáo Vàng Thị C, quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên điều tra khám phá một số vụ án mới góp phần giữ gìn An ninh trật tự xã hội, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm q khoản 1 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 46 đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điều 47 cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Hồ A T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p, q khoản 1, 2 điều 46, điều 47 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vàng Thị C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Vàng Thị C đã mua trái phép 01 gói Thuốc phiện với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, mục đích để bán kiếm lời và làm thuốc cho gia súc, gia cầm. Sau đó C đã bán trái phép một gói Thuốc phiện cho Hồ A T thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Số thuốc phiện còn lại là 1,48 gam thì bị Công an huyện Than Uyên khám xét và thu giữ. Đối với Hồ A T sau khi mua Thuốc phiện của C, T bán trái phép gói Thuốc phiện đó cho T và G được hưởng lợi số tiền 150.000 đồng. Đối với gói Thuốc phiện T, G mua của T có khối lượng 0,05 gam chưa kịp sử dụng Cơ quan điều tra đã thu giữ gửi giám định và kết luận giám định khẳng định là “Thuốc phiện”. Số thuốc phiện 1,48 gam Cơ quan điều tra đã thu giữ của C gửi giám định và kết luận giám định khẳng định là “Thuốc phiện”. Như vậy hành vi của bị cáo Hồ A T, Vàng Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố các bị cáo Hồ A T, Vàng Thị C về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2014 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 42 tháng tù về tội: " Tàng trữ, mua bán trái pháp chất ma túy" hiện chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân làm ăn chân chính, mà lại tiếp tục phạm tội do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với bị cáo C, trong quá trình điều tra đã tích cực giúp Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên điều tra khám phá một số vụ án mới góp phần giữ gìn An ninh trật tự xã hội. Tại bản Kết luận điều tra vụ án số: 76/KLĐT ngày 30/9/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đề nghị Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy đề nghị của cơ quan điều tra là có căn cứ do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận coi đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm q khoản 1 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điều 46 do vậy HĐXX cũng xem xét áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Hờ A T là người nghiện chất ma túy đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt về tội " Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", xét về nhân thân bị cáo là xấu. Đối với Bị cáo Vàng Thị C tuy không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà cũng hưởng lợi từ những việc làm trái pháp luật. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo thành những công dân tốt giúp ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 - Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án là 1,18 gam Thuốc phiện thu giữ của Vàng Thị C là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của Hờ A T là công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hờ A T do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc số Thuốc phiện bị cáo khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Châu Văn T, Thảo A G đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Hờ A T tên gọi khác (Hờ A Chinh), Vàng Thị C phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Hờ A T.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p, q khoản 1, 2 điều 46; điều 47 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Vàng Thị C .

Xử phạt bị cáo Hờ A T **04 (bốn) năm tù**

Xử phạt bị cáo Vàng Thị C **01 (một) năm tù**

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Hờ A T được tính từ ngày 15/7/2017.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Vàng Thị C được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,18 gam Thuốc phiện tịch thu của bị cáo Vàng Thị C và 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của bị cáo Hờ A T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo Hờ A T.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2017).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Hờ A T, Vàng Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương

